

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

Quế Phong, ngày 01 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 17/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị La Thị T, sinh năm 1988. Nơi ĐHKTT: Bản C, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Bản K, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lữ Văn T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Bản C, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị La Thị T và Bị đơn: Anh Lữ Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị La Thị T và anh Lữ Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Hai vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao con chung Lữ Ngọc T, sinh ngày: 14/02/2012 cho anh Lữ Văn T trực tiếp, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi con chung cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Kể từ ngày 01/04/2025.

Tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị La Thị T cho đến khi các bên có yêu cầu và có sự thay đổi khác. Chị La Thị T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị La Thị T và anh Lữ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị La Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Phong theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010701, ngày 11/03/2025. Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quế Phong có trách nhiệm trả lại cho chị La Thị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quế Phong;
- UBND xã Quang Phong;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Huyền Anh